TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **14**/2017/QĐST–HNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 13 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 772/2017/TLST-HNGĐ ngày 17/10/2017 về việc ly hôn, giữa những người yêu cầu:

1. Chị A, sinh năm 1983 - Hộ khẩu thường trú: Phố X, phường Y, quận Z, thành phố Hà Nội.

2. Anh B, sinh năm 1979 - Hộ khẩu thường trú: 5xx-Ax, phường M, quận N, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 396, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị A và anh B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự (chị A, anh B) cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị A, anh B xác nhận vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- Về tài sản chung vợ chồng: Chị A, anh B xác nhận vợ chồng không có

tài sản chung, không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- Về nợ chung (vay nợ và cho vay nợ chung): Chị A, anh B xác nhận vợ chồng không có nợ chung, và không yêu cầu Toà án giải quyết, nên Tòa không xem xét.

- Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của chị A chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000đ, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng lệ phí đã nộp tại biên lai thu số 0003152 ngày 17/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội, chị A đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Lê Thị Mỹ Lanh

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường Y, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội (số 88/2012 ngày 20/11/2012);
- Lưu hồ sơ vụ án.